

Số: 290/2022/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 283/2022/TLST- HNGĐ ngày 26/4/2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/4/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình giữa:

Người yêu cầu:

- **Chị Nguyễn Thị C**, sinh năm 1968;
- **Anh Nguyễn Phan H**, sinh năm 1961;

Cùng ĐKKHKT và nơi ở: Số 118b Q, phường Q, quận B, thành phố H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Chị Nguyễn Thị C anh Nguyễn Phan H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 06/02/2007 tại Ủy ban nhân dân phường N, thị xã H, tỉnh H (Giấy chứng nhận kết hôn số 09; Quyền số 01). Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Chị Nguyễn Thị C anh Nguyễn Phan H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 27/4/2022 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Phan H có 02 (hai) con chung là Nguyễn Phan Kiều A, sinh ngày 10/12/1999 và Nguyễn Phan T, sinh ngày 09/3/2005. Anh, chị thống nhất thỏa thuận để con chung Nguyễn Phan T, sinh ngày 09/3/2005 cho anh Nguyễn Phan H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng của chị Nguyễn Thị C. Con chung Nguyễn Phan Kiều A, sinh ngày 10/12/1999 đã đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Phan H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Phan H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Phan H.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Phan H có 02 (hai) con chung là Nguyễn Phan Kiều A, sinh ngày 10/12/1999 và Nguyễn Phan T, sinh ngày 09/3/2005. Anh, chị thống nhất thỏa thuận để con chung Nguyễn Phan T, sinh ngày 09/3/2005 cho anh Nguyễn Phan H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng của chị Nguyễn Thị C cho đến khi có sự thay đổi khác của pháp luật. Chị Nguyễn Thị C có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Con chung Nguyễn Phan Kiều A, sinh ngày 10/12/1999 đã đủ tuổi trưởng thành (18 tuổi) nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Phan H tự thỏa thuận, không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị C và anh Nguyễn Phan H không vay nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Nguyễn Thị C tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tiền số 0068203 ngày 26/4/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- CQ đã thực hiện việc đăng ký KH
- Các đương sự;
- Tòa án ND TP. Hà Nội;
- Chi cục THA DS quận Ba Đình
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đặng Thu Phương